ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:733 /BC-UBND	*Đại Sơn, ngày* 03 *tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số 10 tháng đầu năm 2026 (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 31/10/2026) và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm các tháng cuối năm 2026

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngà y 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 18/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, UBND xã Đại Sơn báo cáo kết quả thực hiện 10 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 2 tháng cuối năm như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

Ngay từ đầu năm 2026, UBND xã Đại Sơn đã xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quan trọng trong đổi mới phương thức quản lý, điều hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương và chất lượng phục vụ Nhân dân. Trên cơ sở các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố, UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế, gắn trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức với tiến độ và kết quả thực hiện.

UBND xã đã ban hành và tổ chức triển khai các kế hoạch về chuyển đổi số, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, triển khai các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thành phố và các nhiệm vụ liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Trong đó, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như: hoàn thiện hạ tầng số; phát triển dữ liệu số; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân; bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện theo hướng rõ đầu mối, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ. Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban được kiện toàn và duy trì hoạt động. UBND xã thành lập 02 tổ giúp việc, gồm tổ giúp việc triển khai Đề án 06, cải cách hành chính và chuyển đổi số; tổ giúp việc về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính. Đồng thời, duy trì hoạt

động của 08/08 Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn với 101 thành viên, phát huy vai trò hỗ trợ, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

UBND xã đã phân công 01 công chức chuyên trách về chuyển đổi số tại Phòng Văn hóa - Xã hội; các phòng chuyên môn bố trí công chức phụ trách công tác chuyển đổi số theo lĩnh vực. Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành lập Tổ ứng cứu sự cố công nghệ thông tin, góp phần chủ động xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống.

Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc được thực hiện thường xuyên; kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số được cập nhật định kỳ trên các hệ thống theo dõi của cấp trên, gắn với đánh giá trách nhiệm và kết quả thi đua của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức. Qua đó, từng bước nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, công chức trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực số

- UBND xã đã chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; lồng ghép nội dung tuyên truyền trong các hội nghị, cuộc họp, hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể và sinh hoạt tại cộng đồng dân cư. Nội dung tuyên truyền tập trung vào lợi ích, tiện ích của dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin và trách nhiệm của mỗi người dân trong xây dựng công dân số.

- Phong trào "Bình dân học vụ số" được triển khai gắn với hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng. Các tổ đã trực tiếp hướng dẫn người dân sử dụng điện thoại thông minh, tạo lập và sử dụng tài khoản định danh điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tra cứu thông tin và thanh toán trực tuyến. Trong 10 tháng đầu năm, lực lượng hỗ trợ đã hướng dẫn trực tiếp trên 25.000 lượt người dân; riêng giai đoạn từ ngày 12/8 đến ngày 31/10/2026 đã hỗ trợ hơn 5.000 lượt người. Qua đó, góp phần thu hẹp khoảng cách về kỹ năng số, nhất là đối với người cao tuổi và những người còn hạn chế trong tiếp cận công nghệ.

- Công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức được quan tâm. Toàn bộ 484/484 cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện thống kê đã tham gia học tập chương trình "Bình dân học vụ số". UBND xã đồng thời triển khai rà soát, cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng, đào tạo về quản trị dữ liệu; trong đó có 21/41 cán bộ, công chức được cử tham gia học tập theo yêu cầu tại Công văn số 2919/UBND-VHXH.

- Bên cạnh đó, xã triển khai Hội thi trực tuyến cải cách hành chính và chuyển đổi số với chủ đề "Đại Sơn số - Vì Nhân dân phục vụ", góp phần đổi mới

hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tạo động lực để cán bộ, công chức, người dân tích cực tham gia chuyển đổi số.

2. Phát triển hạ tầng số và bảo đảm điều kiện kỹ thuật

- UBND xã quan tâm rà soát, củng cố hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính. Trang thiết bị tại các cơ quan, đơn vị từng bước được bổ sung, nâng cấp; bình quân mỗi cán bộ, công chức khối hành chính được bố trí 01 máy tính làm việc. Trong kỳ, xã đã bổ sung 01 máy tính, 01 máy in và thực hiện sửa chữa, nâng cấp 21 máy tính, máy in nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các bộ phận chuyên môn.

- Hạ tầng kết nối Internet, mạng nội bộ và các điều kiện kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số tiếp tục được duy trì. Hệ thống Wifi được triển khai tại 08/08 nhà văn hóa thôn và các điểm di tích theo kế hoạch; tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn đạt khoảng 90%, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ số.

- Tuy nhiên, một số trang thiết bị công nghệ thông tin đã qua thời gian dài sử dụng, cấu hình thấp, chưa đáp ứng tốt yêu cầu vận hành các phần mềm và hệ thống chuyên ngành. Việc đầu tư, thay thế thiết bị mới còn chậm, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ triển khai một số nhiệm vụ chuyển đổi số.

3. Xây dựng, kết nối, khai thác và làm sạch dữ liệu số

- UBND xã tập trung triển khai các nhiệm vụ xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa và khai thác dữ liệu, xác định đây là nền tảng quan trọng để thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

- Trong lĩnh vực dữ liệu dân cư và định danh điện tử, toàn xã đã thực hiện cấp căn cước cho 27.453/29.503 trường hợp, đạt 93,05%. Số tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đã được cấp là 23.287 tài khoản, trong đó 22.768 tài khoản đã được kích hoạt, đạt 97,77% so với tổng số đối tượng thống kê. Công tác rà soát, cập nhật, bổ sung thông tin dân cư tiếp tục được triển khai, phục vụ khai thác dữ liệu dân cư và giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức điện tử.

- Công tác số hóa tài liệu, hồ sơ lưu trữ được quan tâm thực hiện. UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 11/9/2026 về chỉnh lý tài liệu lưu trữ; đến nay đã hoàn thành chỉnh lý 16,9 mét tài liệu của các đơn vị hành chính cấp xã trước khi sáp nhập, góp phần từng bước chuẩn hóa, quản lý và khai thác hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Đối với khối Đảng, công tác rà soát, làm sạch dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên được triển khai và hoàn thành 100%; việc số hóa hồ sơ, tài liệu chuyên ngành quá hạn được thực hiện theo yêu cầu, góp phần nâng cao chất lượng quản lý dữ liệu và phục vụ công tác xây dựng Đảng.

- Cùng với đó, xã tiếp tục triển khai các nhiệm vụ liên quan đến dữ liệu hộ tịch, đất đai, y tế và các lĩnh vực chuyên ngành; đẩy mạnh khai thác, sử dụng dữ

liệu đã được số hóa, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại những thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin được xác định là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình triển khai chuyển đổi số. UBND xã đã ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 08/5/2026; đồng thời triển khai các biện pháp quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, bảo vệ dữ liệu và nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong quá trình sử dụng hệ thống thông tin.

- Đến nay, 02/02 hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý đã được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin cấp độ 2, gồm hệ thống thông tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo Quyết định số 6980/QĐ-CAHP-ANM và mạng nội bộ UBND xã theo Quyết định số 5304/QĐ-CAHP-ANM.

- Tổ ứng cứu sự cố công nghệ thông tin tại Trung tâm Phục vụ hành chính công được thành lập nhằm kịp thời tiếp nhận, phối hợp xử lý các sự cố phát sinh, bảo đảm hoạt động của hệ thống thông tin, phục vụ công tác quản lý và giải quyết thủ tục hành chính không bị gián đoạn kéo dài.

5. Phát triển chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã tiếp tục được đẩy mạnh. Các cơ quan, đơn vị duy trì sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số và các phần mềm chuyên ngành. Việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử từng bước đi vào nền nếp, góp phần giảm văn bản giấy, rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức.

- Trong kỳ, có 6.627/6.651 văn bản được ký số, đạt 99,6%; việc tiếp nhận, xử lý văn bản điện tử được duy trì thường xuyên. Các quy trình giải quyết công việc nội bộ và thủ tục hành chính tiếp tục được rà soát, cập nhật trên hệ thống, bảo đảm phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã tiếp tục phát huy vai trò là đầu mối tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính. Lũy kế đến ngày 31/10/2026, Trung tâm đã tiếp nhận, xử lý 3.784 hồ sơ trực tuyến, trong đó có 598 hồ sơ toàn trình và 3.186 hồ sơ một phần. Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên; tỷ lệ hồ sơ và kết quả được số hóa đạt 100%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn đạt trên 99%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 98,8%.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số được triển khai theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Xã tiếp tục thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, khai

thác dữ liệu đã có để hạn chế việc yêu cầu người dân cung cấp lại giấy tờ, đồng thời triển khai các thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính theo danh mục của thành phố.

- Việc ứng dụng chữ ký số, số hóa hồ sơ và khai thác dữ liệu điện tử đã góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, giảm thời gian đi lại và chi phí thực hiện thủ tục hành chính. Tuy nhiên, chất lượng giải quyết một số thủ tục vẫn phụ thuộc vào khả năng kết nối, vận hành của các hệ thống chuyên ngành cấp trên; có thời điểm hệ thống xảy ra tình trạng nghẽn, gián đoạn, ảnh hưởng đến tiến độ xử lý hồ sơ.

6. Phát triển kinh tế số và xã hội số

- UBND xã quan tâm thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực thiết yếu, từng bước hình thành thói quen sử dụng các phương thức thanh toán điện tử trong đời sống hằng ngày. Việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua tài khoản được triển khai đối với 100% đối tượng thuộc diện thực hiện; các trường học trên địa bàn duy trì thu học phí không dùng tiền mặt. Đồng thời, xã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng eTax Mobile để kê khai, nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý thuế và giảm giao dịch trực tiếp.

- Trong phát triển xã hội số, các Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được phát huy vai trò trong hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán số và các tiện ích phục vụ đời sống. Xã triển khai Zalo Mini App "Đại Sơn Số" nhằm mở rộng kênh tương tác, cung cấp thông tin và hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ, tiện ích số. Fanpage "Đại Sơn Ngày mới" duy trì hoạt động với gần 5.600 lượt theo dõi; Cổng thông tin điện tử và hệ thống truyền thanh cơ sở tiếp tục được sử dụng để tuyên truyền, phổ biến thông tin chính thống đến người dân.

- Thông qua các hoạt động trên, nhận thức và khả năng tiếp cận công nghệ số của người dân từng bước được nâng lên; việc sử dụng các nền tảng số trong giải quyết công việc, giao dịch và tiếp nhận thông tin ngày càng phổ biến. Tuy nhiên, mức độ tham gia và khả năng sử dụng dịch vụ số giữa các nhóm dân cư chưa đồng đều, nhất là người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận thiết bị thông minh.

7. Bố trí, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện

- UBND xã đã bố trí tổng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là 390 triệu đồng. Nguồn kinh phí được xác định để phục vụ các nhiệm vụ trọng tâm như đầu tư, bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin, triển khai các nền tảng số và chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ.

- Trong quá trình triển khai, xã đã thực hiện các thủ tục liên quan đến gói thầu xây dựng Zalo Mini App và chỉnh lý tài liệu lưu trữ. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ và giải ngân kinh phí còn chậm so với yêu cầu, ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ chuyển đổi số đã đề ra.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 10 tháng đầu năm 2026, công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Đại Sơn đã được triển khai tương đối đồng bộ, có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị. Nhận thức về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số từng bước được nâng lên; trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ được chú trọng. Tổ chức bộ máy và lực lượng triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số ở cơ sở từng bước được kiện toàn; hạ tầng công nghệ thông tin được quan tâm đầu tư, nâng cấp; việc ứng dụng các nền tảng số trong hoạt động quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính ngày càng đi vào nền nếp. Công tác số hóa hồ sơ, văn bản điện tử, chữ ký số và thanh toán trực tuyến đạt kết quả tích cực.

Đặc biệt, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công và các Tổ công nghệ số cộng đồng đã góp phần đưa dịch vụ số đến gần người dân hơn. Việc hỗ trợ trực tiếp trên 25.000 lượt người dân cho thấy chuyển đổi số tại địa phương không chỉ dừng lại ở việc triển khai phần mềm, trang thiết bị mà đã từng bước gắn với nhu cầu thực tế của người dân, hướng tới nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả quản lý nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hạ tầng và trang thiết bị công nghệ thông tin tại một số cơ quan, đơn vị chưa đồng bộ; một số máy tính, máy in đã cũ, cấu hình thấp, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu xử lý công việc trên môi trường số.

- Tiến độ thực hiện và giải ngân kinh phí dành cho chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu. Một số nhiệm vụ cần nguồn lực lớn, nhất là chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ, trong khi khối lượng hồ sơ, tài liệu tồn đọng qua nhiều thời kỳ lớn, kinh phí bố trí còn hạn chế.

- Kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức và người dân chưa đồng đều. Một số người dân, nhất là người cao tuổi, còn gặp khó khăn trong sử dụng điện thoại thông minh, tài khoản định danh điện tử và dịch vụ công trực tuyến; vẫn có tâm lý ngại thay đổi, chưa chủ động tiếp cận các tiện ích số.

- Hoạt động của một số Tổ công nghệ số cộng đồng còn hạn chế về kỹ năng thực hành, phương tiện hỗ trợ và khả năng hướng dẫn người dân xử lý các tình huống phát sinh. Việc duy trì hoạt động thường xuyên, có chiều sâu tại một số địa bàn chưa đồng đều.

- Một số hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành của Trung ương và thành phố có thời điểm hoạt động chưa ổn định, xảy ra tình trạng nghẽn hoặc mất kết nối, ảnh hưởng đến việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ và khai thác dữ liệu phục vụ công tác chuyên môn.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

Năm 2026 là năm đầu triển khai nhiều nhiệm vụ trong điều kiện thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, khối lượng công việc phát sinh lớn, yêu cầu về chuyển đổi số ngày càng cao. Hạ tầng công nghệ thông tin và các hệ thống phần mềm chuyên ngành được vận hành đồng thời trên nhiều cấp, có thời điểm chưa ổn định. Nguồn ngân sách của xã còn hạn chế, trong khi nhu cầu đầu tư trang thiết bị, xây dựng nền tảng số và chỉnh lý, số hóa tài liệu lưu trữ tương đối lớn.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác tham mưu, triển khai một số nhiệm vụ đầu tư, mua sắm và chỉnh lý tài liệu trong giai đoạn đầu năm còn chậm; việc phối hợp, đôn đốc giữa một số cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa quyết liệt. Năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đồng đều; hoạt động hướng dẫn người dân của một số Tổ công nghệ số cộng đồng chưa thực sự thường xuyên, hiệu quả chưa đồng đều giữa các thôn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc thực hiện

Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm túc các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương và thành phố về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 38/KH-UBND và Kế hoạch số 287/KH-UBND của UBND xã, Kế hoạch số 86-KH/TU của Thành ủy và các văn bản chỉ đạo có liên quan. Rà soát toàn bộ nhiệm vụ được giao, xác định rõ cơ quan chủ trì, đơn vị phối hợp, tiến độ hoàn thành; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, không để nhiệm vụ chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan.

2. Hoàn thiện hạ tầng số, nâng cao điều kiện làm việc trên môi trường điện tử

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai việc đầu tư, mua sắm thiết bị đầu cuối theo Công văn số 5338/SKHCN-CNTT, bảo đảm tiến độ trước ngày 30/11/2026. Tiếp tục rà soát, sửa chữa, nâng cấp thiết bị công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị; duy trì hoạt động ổn định của hệ thống mạng, thiết bị kết nối và các nền tảng phục vụ quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính.

3. Đẩy mạnh xây dựng, chuẩn hóa và khai thác dữ liệu số

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp triển khai kết nối, khai thác dữ liệu hộ tịch, đất đai, y tế và các lĩnh vực liên quan. Tập trung triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID, bảo đảm dữ liệu được cập nhật, khai thác phục vụ chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Hoàn thành nghiệm thu nhiệm vụ chỉnh lý tài liệu lưu trữ, xây dựng Zalo Mini App "Đại Sơn Số"; tiếp tục số hóa hồ sơ, tài liệu theo kế hoạch, bảo đảm dữ liệu sau số hóa có khả năng tra cứu, khai thác và sử dụng thực tế, tránh tình trạng số hóa hình thức, thiếu khả năng tái sử dụng.

4. Nâng cao chất lượng chính quyền số và giải quyết thủ tục hành chính

- Duy trì việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; bảo đảm hồ sơ được số hóa đầy đủ, kết quả giải quyết được trả dưới dạng điện tử theo quy định. Tiếp tục nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giải quyết trước hạn và đúng hạn; tăng cường khai thác dữ liệu đã có để hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ.

- Duy trì việc xử lý văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số trong hoạt động của các cơ quan thuộc khối chính quyền và khối Đảng; phấn đấu bảo đảm 100% văn bản đủ điều kiện được xử lý trên môi trường điện tử và ký số theo quy định. Thường xuyên rà soát, khắc phục các lỗi phát sinh trong quá trình vận hành hệ thống, kịp thời phản ánh với cơ quan chuyên môn cấp trên để xử lý.

5. Đẩy mạnh phát triển công dân số, xã hội số và nâng cao kỹ năng số

- Tiếp tục triển khai phong trào "Bình dân học vụ số", phát huy vai trò của 08 Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số. Tăng cường hướng dẫn trực tiếp đối với người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ; gắn hoạt động tuyên truyền với việc giải quyết những nhu cầu cụ thể của người dân tại địa bàn dân cư.

- Tiếp tục duy trì, phát huy hiệu quả nền tảng "Đại Sơn Số", ứng dụng Smart Hải Phòng, các kênh thông tin điện tử của xã; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia sử dụng các dịch vụ số thiết yếu. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ về định danh điện tử, phấn đấu nâng cao tỷ lệ kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2 theo chỉ tiêu được giao, bảo đảm thống nhất về đối tượng và mẫu số khi thống kê, đánh giá kết quả.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và nâng cao năng lực đội ngũ

- Duy trì thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng; quản lý chặt chẽ tài khoản, mật khẩu, quyền truy cập và việc khai thác dữ liệu. Tiếp tục duy trì các điều kiện bảo đảm an toàn đối với 02 hệ thống thông tin đã được phê

duyệt cấp độ 2; phát huy vai trò của Tổ ứng cứu sự cố công nghệ thông tin, kịp thời tiếp nhận, phối hợp xử lý sự cố và thực hiện báo cáo trong thời hạn 24 giờ theo quy định.

- Tổ chức, cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, quản trị dữ liệu cơ bản theo kế hoạch của Công an thành phố và cơ quan chuyên môn; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ phụ trách chuyển đổi số trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

7. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ và giải ngân kinh phí

Tập trung hoàn thành các thủ tục, nghiệm thu, thanh quyết toán đối với các nhiệm vụ, gói thầu đã triển khai; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nội dung đầu tư, mua sắm thiết bị, xây dựng Zalo Mini App và chỉnh lý tài liệu lưu trữ. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện, phấn đấu giải ngân 100% kinh phí được giao trước ngày 31/12/2026, bảo đảm đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả và không để phát sinh thất thoát, lãng phí.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số 10 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 02 tháng cuối năm 2026 của UBND xã Đại Sơn./.

Nơi nhận:
- Công an thành phố (qua Phòng Tham mưu);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Cổng TTĐT xã;
- Lưu: VT, CAX.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI SƠN T.P HẢI PHÒNG

Đào Văn Soái